

Hướng dẫn sử dụng và lắp đặt sản phẩm



DÒNG SẢN PHẨM
ADR75-V-ET-1
(Chế độ nóng/lạnh/thường)



Lịch sử Tập đoàn A. O. Smith

1874

A. O. Smith được thành lập tại Milwaukee, Wisconsin, Mỹ.

1936

A. O. Smith nhận được bằng sáng chế ứng dụng công nghệ tráng men Glass-lined đối với máy nước nóng. Công nghệ này nhanh chóng trở thành tiêu chuẩn của ngành công nghiệp sản xuất máy nước nóng.

A. O. Smith trở thành một trong những nhà sản xuất lớn nhất ở Mỹ.

1974

A. O. Smith kỷ niệm 100 năm thành lập và giới thiệu dòng sản phẩm máy nước nóng gia dụng nổi tiếng Conservationist®.

1998

A. O. Smith đầu tư 30 triệu đô la Mỹ thành lập công ty A.O. Smith tại Trung Quốc.

1999

Sản phẩm máy nước nóng đạt chứng nhận UL cấp bởi Underwriters Laboratories Inc. và xuất khẩu sang thị trường Mỹ.

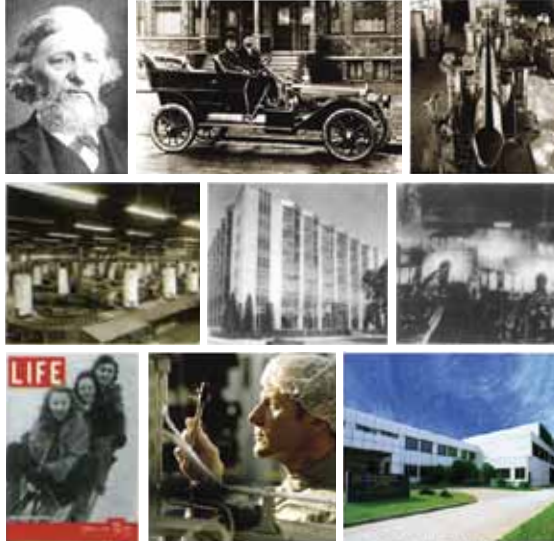
2001

A. O. Smith mua lại State Industries, Inc., và công ty thành viên APCOM Inc., đạt quy mô gấp đôi và đứng đầu trong ngành công nghiệp máy nước nóng tại Mỹ.

A. O. Smith đầu tư 20 triệu đô la Mỹ mở rộng trung tâm nghiên cứu và phát triển và dây chuyền sản xuất máy nước nóng tại Trung Quốc.

2006

A. O. Smith mua lại GSW Inc., tại Canada, giúp cho A. O. Smith trở thành công ty lớn nhất thế giới trong ngành công nghiệp máy nước nóng.



2009

A. O. Smith tham gia ngành công nghiệp xử lý nước trên toàn cầu bằng việc thành lập Công ty xử lý nước A. O. Smith và đầu tư nghiên cứu phát triển sản phẩm máy lọc nước tại trung tâm kỹ thuật tập đoàn tại Milwaukee, Wisconsin US và tại Thượng Hải.

A. O. Smith được cấp trên 80 bằng phát minh sáng chế cho ứng dụng công nghệ lọc nước RO, công nghệ làm mềm nước, hệ thống lọc RO công nghiệp và các sản phẩm xử lý nước khác.

Các sản phẩm lọc nước của A. O. Smith được xuất khẩu trên 50 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới bao gồm Bắc Mỹ, Châu Âu, Trung Đông và Châu Á.

2010

A. O. Smith được cấp bằng sáng chế đầu tiên trên thế giới cho màng lọc RO công nghệ Side-Stream với tỉ lệ thu hồi nước cao nhất, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường và kéo dài tuổi thọ lõi lọc.

A. O. Smith xây dựng nhà máy sản xuất máy nước nóng và máy lọc nước với công nghệ tiên tiến nhất thế giới tại Ấn Độ.

2014

Tập đoàn A. O. Smith kỷ niệm 140 thành lập.

Thư gửi Quý khách hàng



Kính gửi quý khách hàng.

Chúng tôi vô cùng cảm ơn Quý khách hàng đã tin dùng sản phẩm máy lọc nước thương hiệu A. O. Smith với trên 140 năm lịch sử. Máy lọc được sản xuất bởi tập đoàn A. O. Smith đã mang lại sự tiện dụng và an toàn cho hàng trăm triệu người sử dụng tại trên 50 nước trên thế giới từ Bắc Mỹ, Châu Âu, Trung Đông, Châu Á, các nước và khu vực khác.

Chúng tôi tin chắc rằng, bằng sự kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm, và khả năng làm chủ công nghệ tiên tiến nhất, máy lọc nước mang thương hiệu A. O. Smith là những sản phẩm tin cậy và hiệu quả nhất cho gia đình bạn.

Các nguyên vật liệu và linh kiện sử dụng trong máy lọc nước của A. O. Smith được kiểm soát chặt chẽ, đáp ứng và vượt các tiêu chuẩn khắt khe cao nhất trong ngành công nghiệp lọc nước. Cùng với công nghệ ưu việt và vượt trội của riêng A. O. Smith, chúng tôi cam kết mang lại cho người tiêu dùng sự hài lòng cao nhất về chất lượng nước tinh khiết.

A. O. Smith với tôn chỉ “Sáng tạo làm nên danh tiếng” đã luôn đưa vào thực tiễn hành động và áp dụng những phát minh, sáng tạo mới nhất ứng dụng cho công nghệ máy lọc nước. Tới nay, A. O. Smith đã được cấp hơn 80 bản quyền sở hữu trí tuệ cho những nghiên cứu, sáng chế ứng dụng cho máy lọc nước gia dụng, máy lọc nước RO, thiết bị làm mềm nước, hệ thống lọc nước RO công nghiệp, và nhiều loại máy lọc nước khác. A. O. Smith cam kết cung cấp những giải pháp nước uống sạch và hiệu quả vì sức khỏe người sử dụng trên toàn thế giới.

Trước khi lắp đặt và sử dụng máy lọc nước trong gia đình, bạn hãy dành thời gian đọc và tìm hiểu về cuốn hướng dẫn sử dụng này để nắm chắc những nguyên lý và thao tác vận hành máy lọc nước A. O. Smith cũng như đảm bảo máy được lắp đặt đúng và an toàn. Đồng thời, cuốn sách hướng dẫn sử dụng máy lọc nước này cũng cung cấp những quy tắc hữu ích giúp người sử dụng thao tác và bảo dưỡng máy dễ dàng hơn và tối ưu hơn.

Khi gặp bất kỳ khó khăn nào trong việc lắp đặt và sử dụng máy lọc nước A. O. Smith, các bạn có thể liên hệ với đội ngũ bảo hành chính hãng và chuyên nghiệp của A. O. Smith để được hỗ trợ cần thiết và kịp thời.

Mục lục

Thông tin an toàn:	5
Giới thiệu sản phẩm:	8
1. Bản vẽ cấu trúc máy:	8
2. Sơ đồ đường đi của nước:	9
3. Các thông số kĩ thuật:	9
4. Giới thiệu chức năng các bộ phận chính của máy lọc:	10
5. Giới thiệu chức năng các bộ phận phụ của máy:	10
6. Giới thiệu chức năng điều khiển và hiển thị:	11
Hướng dẫn lắp đặt :	12
1. Chuẩn bị trước khi lắp đặt:	12
2. Hướng dẫn lắp đặt máy:	13
3. Hướng dẫn lắp đặt và thay thế bộ lọc:	14
4. Hướng dẫn lắp đặt chân đế:	15
Kiểm tra sau lắp đặt:	15
Chu kỳ thay lõi lọc:	16
Lưu ý khi sử dụng:	17
Mã lỗi:	19
Lỗi thường gặp và cách xử lý:	20
Danh mục đóng gói:	22

Thông tin an toàn

Hãy đọc và tuân thủ những thông tin an toàn sau để tránh hỏng hóc tài sản và gây nguy hiểm cho người sử dụng:

- ⚠️ **Cảnh báo** Nếu không tuân thủ những cảnh báo này, bản thân có thể gặp tai nạn nghiêm trọng hoặc thiết bị của bạn có thể bị hư hỏng nặng.
- ⚠️ **Chú ý** Nếu không tuân thủ chú ý này, bản thân người sử dụng gặp chấn thương nhẹ hoặc thiết bị có thể bị hư hỏng nhẹ.

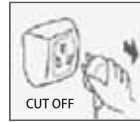
⚠️ CẢNH BÁO

Không tự ý tháo lắp hay thay đổi thiết kế máy!



Không được tự ý tháo hay thay đổi thiết kế máy. Điều này có thể gây ra hư hỏng hoặc rò rỉ nước. Xin vui lòng liên hệ với nơi bán hàng hoặc Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng của A. O. Smith để được tư vấn, sửa chữa và sử dụng dịch vụ chính hãng.

Khi sửa chữa, thay thế, kiểm tra thiết bị cần phải ngắt nguồn điện vào máy!



Nếu không tuân thủ cảnh báo này bằng việc ngắt nguồn điện vào máy khi sửa chữa, thay thế, kiểm tra hoạt động máy, máy có thể gây điện giật.

Không sử dụng nguồn điện có điện thế lớn hơn mức cho phép; chỉ sử dụng hiệu điện thế 220V cho máy!



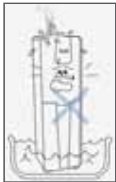
Nếu dòng điện, điện thế của máy và nguồn điện không tương ứng sẽ gây nóng dẫn tới cháy nổ.

Tránh đặt máy lọc nước ở nơi có nhiệt độ cao, độ ẩm cao!



Nếu không, máy lọc nước có thể chập điện, cháy, nổ và/ hoặc bị biến dạng bên ngoài gây nóng dẫn tới cháy nổ.

Không để máy quá ướt



Máy ướt có thể gây rò rỉ, cháy, hoặc dò/chập điện.

Không làm hư hỏng dây và ổ cắm



Làm điều này có thể gây chập cháy điện.

⚠ CẢNH BÁO

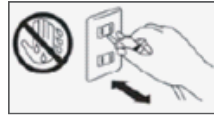
Không đặt máy ở gần nguồn lửa!



Không đặt máy ở gần nguồn lửa hoặc nơi có nhiệt độ quá cao. Điều này có thể làm biến dạng máy hoặc bị nóng chảy gây ra rò rỉ hoặc hỏng hóc thậm chí có thể gây hỏng Máy.

Không chạm vào phích cắm điện khi tay ướt!

Điều này gây điện giật.



Không đặt bất cứ vật gì lên trên máy!



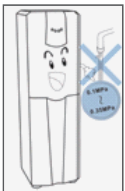
Đặt vật dụng lên máy là cản trở quá trình tản nhiệt từ đó có thể gây hỏng hóc hoặc cháy nổ.

Không để máy tiếp xúc với vật liệu có tính chất ăn mòn!



Các vật liệu này có thể ăn mòn lớp vỏ Máy hoặc ảnh hưởng đến bộ phận chứa nước. Một số hợp chất độc hại có thể thâm nhập vào ống dẫn nước làm nước bị nhiễm bẩn, rò rỉ và thậm chí hỏng máy.

Không sử dụng máy với áp lực nước cấp quá lớn!



Máy hoạt động với áp lực nước cấp lớn hơn mức cho phép có thể gây vỡ ống nước, dẫn đến rò rỉ nước thậm chí gây hỏng hóc nghiêm trọng. Áp lực nước cấp phù hợp nhất ở khoảng từ 0,1 MPa đến 0,35 MPa.

⚠ CHÚ Ý

Không vận hành máy khi đường thoát nước thải bị tắc nghẽn!



Nếu vận hành máy khi đường thoát nước thải bị tắc nghẽn thì nước thải sẽ chảy ngược lên và làm bẩn bên trong máy.

Đường ống nước thải và thiết bị đo tỉ lệ nước thải không bị cản trở!



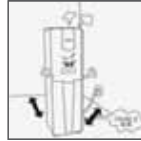
Khi đường ống nước thải và thiết bị đo tỉ lệ nước thải bị cản trở sẽ làm lượng TDS cao lên, màng lọc RO có thể bị tắc hoặc Máy không hoạt động được.

Khi cần di chuyển máy lọc nước, trước tiên phải đảm bảo trong máy không còn nước, và không nghiêng máy quá 45°!



Chú ý này nhằm hạn chế hiện tượng tràn ngược đầu trong máy nén cũng như hiện tượng tràn hoặc rò rỉ nước từ bình chứa gây chập điện.

Đặt máy trên mặt phẳng, và đảm bảo khoảng cách tối thiểu 10cm tường và vùng tản nhiệt phía sau máy!



Chú ý này nhằm đảm bảo điều kiện tản nhiệt cho máy lọc nước.

Nhiệt độ nước cấp vào máy không vượt quá 38°!



Nếu cấp có nhiệt độ vượt quá 38°C! sẽ làm hỏng màng lọc RO.

Không đặt và vận hành máy ngoài trời!



Nếu đặt và vận hành máy ngoài trời sẽ làm ống nước và các linh kiện phận máy nhanh chóng bị lão hóa gây rò rỉ nước và hỏng hóc đối với máy.

Không đặt máy trực tiếp dưới ánh sáng mặt trời!



Khi Máy tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời trong khoảng thời gian nhất định sẽ là nguyên nhân sinh sản ra vi sinh vật làm cho chất lượng nước giảm và những bộ phận bên trong máy bị hư hỏng.

LƯU Ý

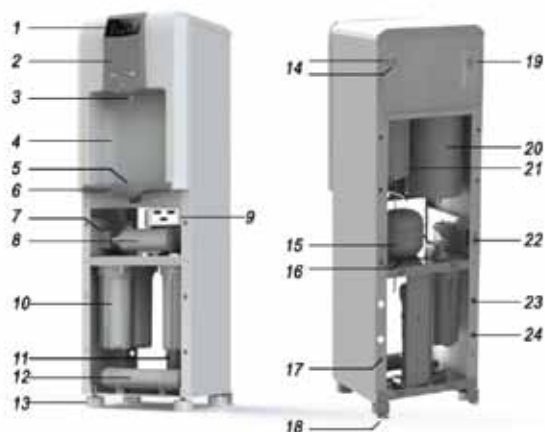
Hãy khóa nước và ngắt nguồn điện ngay lập tức và liên hệ với bộ phận Dịch vụ Khách hàng (Tel: 1800-1228) khi có những sự cố sau đây:

- Rò rỉ nước từ ống hay bất cứ bộ phận khác.
- Bất cứ bộ phận nào của máy không hoạt động.
- Xuất hiện bất kỳ hiện tượng khác thường nào hoặc bất kỳ sự cố nào.

Lời khuyên: Hãy khóa van bị nước cấp đầu vào và nguồn điện nếu bạn không dùng máy trong thời gian dài.

Giới thiệu sản phẩm

1. Bản vẽ cấu trúc máy

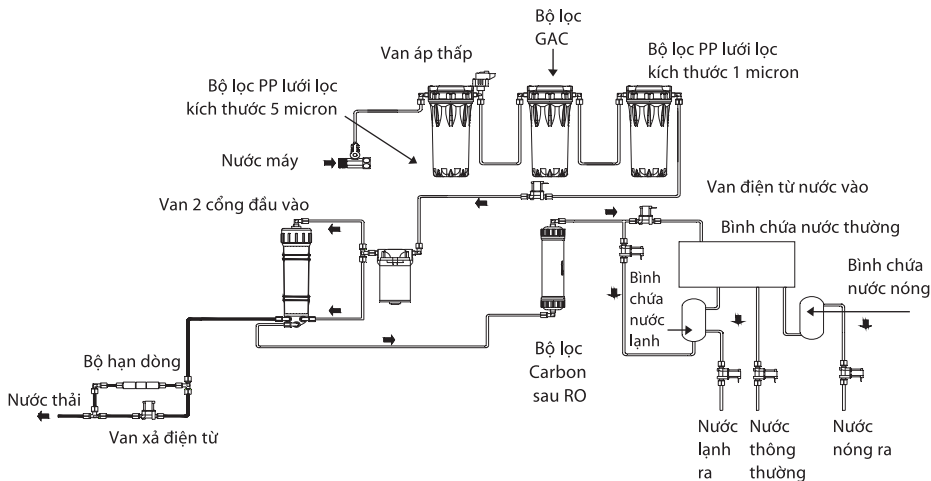


Biểu đồ 1 - 2

Các bộ phận:

- | | | |
|--------------------------------|---|---|
| (1) Bảng điều khiển & Màn hình | (9) Cổng USP | (16) Bình chứa nước nóng |
| (2) Ốp Panel | (10) Bộ lọc sơ cấp | (17) Lỗ xả nước nóng từ bình chứa nước nóng |
| (3) Nước ra | (11) Bộ lọc RO | (18) Lỗ thoát nước tràn |
| (4) Ốp panel trước | (12) Bộ lọc carbon sau RO | (19) Đường nước cấp |
| (5) Ốp mặt trước vòi lấy nước | (13) Chân đế | (20) Lỗ xả nước thải |
| (6) Vòi lấy nước | (14) Công tắc nước nóng và công tắc nước lạnh | (21) Chân đế |
| (7) Bộ nguồn | (15) Công tắc nguồn | |
| (8) Bơm | | |

2. Sơ đồ đường đi của nước



Biểu đồ 3

3. Các thông số kỹ thuật

Dòng sản phẩm	ADR75-V-ET-1
Chức năng	<input checked="" type="checkbox"/> Làm nóng <input checked="" type="checkbox"/> Làm lạnh <input checked="" type="checkbox"/> Chế độ thường
Điện thế	AC 220V / 50 ~ 60Hz
Công suất Chế độ nóng / lạnh/ tổng	500W/85W/630W
Áp lực nước đầu vào	0.1MPa~0.35MPa
Nhiệt độ nước đầu vào	5~38°C
Dung tích bình chứa (nóng/thường/lạnh)	2L/7L/2L
Công suất lọc/ ngày	284L/ ngày
Phương pháp sục rửa	Tự động sục rửa
Kiểu loại chống giật	Loại I
Chất lượng nước đầu vào	Nước máy tiêu chuẩn
Kích thước sản phẩm Dài x Rộng x Cao (mm)	380×420×1220

Lưu ý: Sản phẩm luôn được cài tiến nên các thông số trên có thể thay đổi.
 Lưu lượng nước tinh khiết được kiểm nghiệm ở điều kiện nhiệt độ môi trường 25°C±2°C và nhiệt độ nước là 25°C±1°C.

4. Giới thiệu chức năng các bộ phận chính của máy lọc

Máy dùng màng lọc RO công nghệ Side-Stream tiên tiến nhất trên thế giới, các bước lọc chuẩn như sau:

Các bước lọc	Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5
Tên lõi lọc	Bộ lọc kích thước lưới lọc thô 5 micron.	Bộ lọc Carbon (GAC)	Bộ lọc kích thước lưới lọc siêu nhỏ (1 micron).	Bộ lọc RO công nghệ Side-Stream.	Bộ lọc Carbon sau RO.
Chức năng	Bước này sẽ loại bỏ sắt, kim loại, cát, các tạp chất rắn và các thành phần có kích thước lớn hòa trộn trong nước.	Bước này sẽ loại bỏ các chất như Clo, chất hữu cơ, các sản phẩm phụ từ quá trình khử trùng, khử mùi và các thành phần khác trong nước.	Bước này sẽ loại bỏ những thành phần kích thước nhỏ hơn như chất rắn và cặn lơ lửng.	Với kích cỡ lưới lọc siêu nhỏ 0.0001 microns (0.1mm), sẽ làm giảm lượng vi khuẩn đến 4,000 lần và giảm nhiễm các loại vi rút hơn 400 lần và có thể loại bỏ một cách có hiệu quả các loại vi khuẩn, vi rút, kim loại nặng, dư lượng thuốc trừ sâu và các thành phần nguy hại khác.	Bước này sẽ khử mùi và điều chỉnh vị.

5. Giới thiệu tính năng các bộ phận phụ của máy

Bình chứa nước	Chứa nước tinh khiết sau quá trình lọc.
Bình chứa nước nóng	Chứa và làm nóng nước tới nhiệt độ.
Bơm cao áp	Duy trì áp suất và môi trường ổn định cho bộ lọc RO công nghệ Side-Stream
Van áp thấp	Khi áp lực nước vào nhỏ hơn 0.03 MPa hoặc không có nước thì van áp thấp sẽ tự động ngắt nguồn điện để máy ngừng hoạt động.
Công tắc chỉnh mực nước cao/thấp	Điều chỉnh quá trình lọc: khởi động hay ngừng lại, phòng nước tràn/thiếu nước, tự động ngắt nguồn điện khi bình chứa đầy.
Công tắc on/off	Công tắc tắt/bật toàn bộ máy dùng để tắt/bật toàn bộ hoạt động của máy. Công tắc tắt/bật chế độ nước nóng dùng để tắt/bật hoạt động đun nóng nước. Người sử dụng có thể lựa chọn loại chức năng on/off tùy thuộc nhu cầu sử dụng
Van nước điện từ đầu vào	Kết nối hay ngắt kết nối nước đầu vào.
Van một chiều	Kiểm soát chiều đi của nước.
Van điện từ kết hợp	Tự động sục rửa Bộ lọc RO công nghệ Side-Stream và kiểm soát nước thải đầu ra.
Chân đế tùy chỉnh	Chân đế tùy chỉnh của máy giúp điều chỉnh thăng bằng của máy tối đa khi khu vực đặt máy không bằng phẳng.
Chức năng USB	Dùng để cho kỹ thuật viên của hãng cài đặt và điều chỉnh lại máy.

6. Giới thiệu chức năng điều khiển và hiển thị

Chức năng trên bảng điều khiển



Biểu đồ 4

Phím lấy nước nóng: Ấn phím này để lấy nước nóng. Ấn lại để ngừng lấy nước nóng.

Lưu ý: Nước nóng chỉ có thể lấy được khi khóa trẻ em được mở.

Phím lấy nước thường: Ấn phím này để lấy nước ở thể độ thường (nhiệt độ phòng). Ấn lại để ngừng lấy nước.

Phím lấy nước lạnh: Ấn phím này để lấy nước lạnh. Ấn lại để ngừng lấy nước lạnh

Khóa trẻ em: Ấn và giữ phím này 3 giây để thay mở hoặc khóa. Chế độ mặc định khóa.



Lưu ý: Khi ấn phím nước nóng/phím chế độ thường, thì chỉ có thể lấy một loại nước hoặc nước ở chế độ thường hoặc nước ở chế độ nóng. Nhấn chế độ này thì chế độ kia dừng. Nếu loại nước nào được lấy trong 1 phút thì sẽ tự động chuyển sang chế độ bảo vệ ngắt nước.


Chức năng trên màn hình của bảng điều khiển












Biểu đồ 5

1: Bật nguồn: Màn hình hiển thị đầy đủ trong 5 giây và nhấp nháy 3 lần, sau đó máy lọc bắt đầu trạng thái khởi động.

2: Lọc nước: Khi biểu tượng  sáng từ trên xuống dưới và hiển thị  bật sáng thì lúc này máy đang thực hiện quá trình lọc nước.

3: Mục nước: Khi 3 đường kẻ trên  tượng trưng cho mức nước trong bình chứa nước thường. Một đường kẻ dưới cùng hiển thị cho mức nước thấp, hai đường kẻ hiển thị cho mức nước trung bình và ba đường kẻ hiển thị bình chứa đầy nước.

- 4. Thiếu nước:** Khi toàn bộ các gạch ở  không bật sáng.
- 5. Đun nóng:** Khi biểu tượng  sáng thì quá trình đun nước đang diễn ra; khi biểu tượng chỉ là  thì quá trình đun nóng đang ở chế độ chờ. Khi biểu tượng  tắt, thì chức năng đun nóng của máy đã tắt.
- 6. Làm lạnh nước:** Khi biểu tượng  sáng chế độ đang làm lạnh, khi biểu tượng chỉ là  chế độ làm lạnh dừng. biểu tượng  tắt khi hệ thống làm lạnh tắt.
- 7. Khóa an toàn trẻ em:** Chế độ bật sáng và phím nước nóng không có tác dụng. Mở chế độ khóa trẻ em, phím nước nóng hoạt động.
- 8. Nhiệt độ nước:** Nhiệt độ nước nóng  màu đỏ, nhiệt độ hiển thị là nhiệt độ thực tế trong bình chứa nước nóng.
- 9. Tuổi thọ lõi lọc:** 
- Hiển thị những màu sắc khác nhau để cho thấy tình trạng của lõi lọc của bộ lọc tương ứng.
- Khi đèn bộ lọc nào sáng màu xanh, bộ lọc hoạt động bình thường.
- Khi đèn bộ lọc nào sáng màu cam, bộ lọc cảnh báo sắp phải thay thế.
- Khi đèn bộ lọc nào sáng màu đỏ, bộ lọc cần phải được thay thế ngay và cần gọi Bộ Phận Dịch Vụ Khách hàng của A.O. Smith để thay thế sản phẩm chính hãng và bảo dưỡng máy.

Hướng dẫn lắp đặt

Chúng tôi khuyến nghị toàn bộ thao tác lắp đặt máy cần được thực hiện bởi đội ngũ kỹ thuật viên của A.O. Smith bởi quá trình lắp đặt cần sử dụng máy khoan và một số dụng cụ điện khác. Nếu như bạn tự thực hiện các thao tác lắp đặt máy thì cần tuân thủ đúng và đầy đủ quy trình và biểu đồ sau đây:

1. Chuẩn bị trước khi lắp đặt

- 1) Xác định vị trí cần lắp đặt máy
- 2) Chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ cần cho việc lắp đặt:

Mỏ lết/Kim nước	1
Máy khoan cầm tay	1
Mũi khoan Ø6.2mm	1
Tuốc-nơ-vít đầu bằng và đầu chữ thập	1 (mỗi loại)
Kéo cắt	1
Cờ-lê loại 14mm-16mm	1

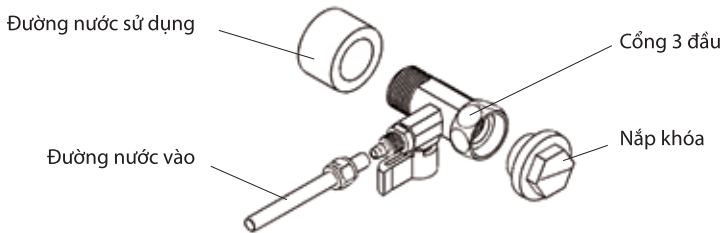
Cờ-lê loại 19mm-21mm	1
Kim mũi nhọn	1

- 3) Phải đảm bảo có đầy đủ phụ kiện đi kèm cần dùng cho việc lắp đặt.
- 4) Trước khi lắp đặt, phải tắt nguồn điện và nước

2. Hướng dẫn lắp đặt máy

1) Cách thức lắp đặt ống dẫn nước kim loại nối với vòi nước và van 3 cổng (Nếu ống kim loại có đường kính 9mm thì van 3 cổng nên được mua riêng).

Trước tiên, khóa van nước vào. Tháo ống dẫn nước kim loại mềm ra khỏi ống kim loại. Lấy khớp nối 3 cổng từ hộp phụ kiện của máy lọc, gắn một đầu của khớp nối 3 cổng vào đầu ra của van nước vào. Đầu của ống kim loại mềm dẫn nước sẽ đầu nối vào một đầu của khớp nối 3 cổng (xem biểu đồ 5)

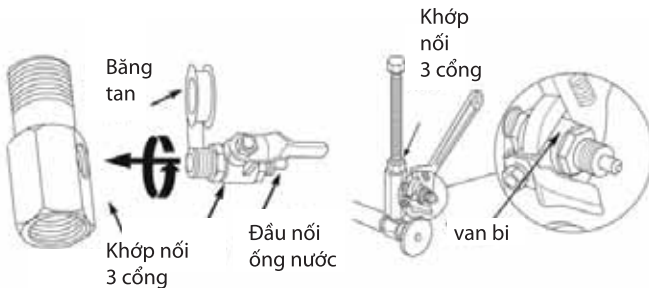


Biểu đồ 6

2) Cách lắp đặt van 3 cổng và van bi nước vào

Lấy van bi nước vào từ hộp phụ kiện của máy lọc, quấn băng tan quanh đầu của van bi (xem biểu đồ 6); vặn đầu này vào lỗ giữa của van 3 cổng (xem biểu đồ 5). Lấy ống nước 6mm từ hộp phụ kiện của máy, dùng kéo cắt một đoạn với độ dài phù hợp, nối ống này vào đầu còn lại của van bi (xem biểu đồ 6), cuối cùng siết chặt ốc lại.

Đầu còn lại của ống nước sẽ được nối với van nước đầu vào phía sau máy. (Ống nước phải được đặt chắc chắn để tránh rò rỉ nước và ống nước đầu vào cần được đặt chắc chắn với khớp nối để không tuột.)



Biểu đồ 7

3) Lắp đặt đường ống nước thải và ống chống nước tràn

Lấy 2 đoạn ống nước Ø6mm có độ dài thích hợp và nối chúng vào lỗ thoát nước thải và chống tràn ở phía sau máy. Dùng máy khoan, khoan 2 lỗ Ø 6mm tại đường ống thoát nước của chậu rửa. Đặt 2 đầu của hai đường ống vào 2 lỗ đã khoan. Dùng keo silicon gắn vào các vị trí nối ống để tránh rò rỉ nước và dùng dây buộc cáp để cố định ống nước thải và ống chống tràn vào đường nước thải của chậu rửa.

Lưu ý: Điểm cao nhất của ống thoát nước tràn không được cao hơn lỗ thoát nước thải, nếu không, nước thải không thoát ra ngoài được.

3. Hướng dẫn lắp đặt và thay thế bộ lọc

Để phòng tránh mọi lỗi vận hành của máy lọc, việc thay thế lõi lọc cần được thực hiện bởi đội ngũ Bảo hành chuyên nghiệp, chính hãng của A. O. Smith bằng cách liên hệ theo đường dây nóng 1800-1228 để được phục vụ. A. O. Smith không chịu trách nhiệm cho bất cứ lỗi vận hành nào của máy gây ra bởi việc lắp đặt, thay thế phụ kiện, lõi lọc không chính hãng cũng như không tuân thủ quy trình dưới đây:

1: Lắp bộ lọc RO công nghệ Side-Stream.

Tháo tấm ốp trước của máy lọc. Tháo ống nước vào từ nắp vỏ bộ lọc. Sau đó, dùng cờ-lê mở nắp vỏ bộ lọc. Lấy lõi màng lọc từ thùng ra, bỏ lõi màng lọc với đầu có gắn 4 gioăng cao su vào vỏ Bộ lọc (xem biểu đồ 08). Cuối cùng vận đóng nắp vỏ bộ lọc. Dùng cờ-lê siết cứng nắp. Gắn ống nước đầu vào, vào chỗ nối với vỏ bộ lọc và vặn ốc lại. Sau đó, đặt bộ lọc hoàn chỉnh vào kệ lớn của máy lọc (xem sơ đồ 8)

2: Lắp bộ lõi lọc của bước lọc số 1, bước lọc số 3 và bộ lõi lọc GAC.

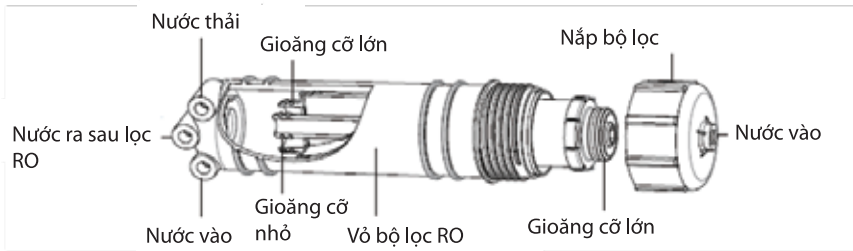
Đầu tiên, đóng van đường nước vào, tháo vỏ lõi lọc và lắp bằng cờ-lê mở bộ lõi lọc (lưu ý, lõi lọc đầu tiên của bước lọc số 1 là lõi lọc thô có kích thước màng lọc 5µm, lõi lọc thứ 3 của bước lọc số 3 là lõi lọc có kích thước màng lọc siêu nhỏ 1µm, lõi lọc thứ 2 của bước lọc số 2 là lõi lọc GAC); Sau đó, siết chặt vỏ bộ lọc đã thay thế lõi lọc tương ứng bằng cờ-lê bộ lọc. Tuy nhiên, nếu thay thế lõi lọc GAC, trước khi vận hành máy lọc bình thường, cần thực hiện quy trình xả thải bụi carbon của lõi lọc GAC.

Quy trình xả bụi carbon này thực hiện như sau:

- Khóa van nước đầu vào.
- Tháo lõi lọc của bước lọc thứ 3 (lõi lọc PP 1 micron)
- Chuẩn bị chậu to hứng nước vào lõi lọc thứ 3.
- Mở van nước đầu vào và hứng nước đầu ra của lõi lọc thứ 2 (lõi lọc GAC), và xả thải tới khi nước hết màu đen.
- Đóng van nước vào, đặt lõi lọc vào vỏ lọc của bộ lọc thứ 3 và xiết chặt lại.

3: Thay thế lõi lọc Carbon sau RO:

Đầu tiên, đóng van nước đầu vào và tháo đường nước đầu vào, đầu ra của bộ lọc carbon sau RO, lấy bộ lọc mới, thay thế và lắp lại đường nước vào bộ lọc. Thực hiện việc xả bụi carbon bằng cách đưa hoặc dùng ống dẫn nước đầu ra của bộ lọc để xả tới khi nước hết màu đen. Cuối cùng lắp đường nước ra của bộ lọc và gắn bộ lọc vào giá đỡ của máy.



Biểu đồ 8

4.Hướng dẫn lắp đặt chân đế:

Tháo vít ở dưới máy, lấy bộ chân đế từ túi phụ kiện và lắp vào máy. Sau đó, vặn chặt và điều chỉnh cân bằng cho máy bằng bánh xe nhựa ở chân máy (xem biểu đồ 9).



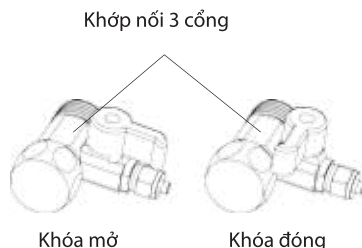
Chân đế, bánh xe điều chỉnh

Biểu đồ 9

Kiểm tra sau lắp đặt

Sau khi lắp đặt xong, cần đảm bảo các phần của ống nước các loại được kết nối đúng cách, và kiểm tra lại nước cấp và nguồn điện đầy đủ. Sau đó, thực hiện các bước điều chỉnh cho máy sau khi lắp đặt như sau:

1. Để máy chạy bình thường đến khi máy tự động dừng thì bật công tắc nước nóng. Ấn công tắc lấy nước ở chế độ thường và chế độ nóng để lấy nước thử.



Biểu đồ 10

2. Kiểm tra các khớp nối (bao gồm cả khớp nối giữa các bộ lọc, vỏ lõi lọc đảm bảo không rò rỉ nước).
3. Khi máy ngừng quá trình lọc, kiểm tra đảm bảo quá trình xả thải đã ngắt/ đóng.
4. Tắt chế độ làm nóng, kiểm tra đảm bảo quá trình đun nóng đã ngắt.
5. Tắt toàn bộ máy, kiểm tra đảm bảo máy đã dừng hoạt động hoàn toàn.

Lưu ý khi lắp bộ lọc:

Chú ý lắp hướng lõi lọc RO theo đúng chỉ dẫn.

- Khi lắp lõi màng lọc RO, trước tiên phải đảm bảo ở đầu màng lọc có 2 Gioăng cao su lớn và đầu còn lại có 2 gioăng cao su lớn và 2 gioăng cao su nhỏ.
- Khi lắp phải chắc rằng đầu có 4 gioăng cao su phải được đưa vào chỗ nối nước ra của vỏ màng lọc, khi đặt vào bạn cần ấn nhẹ màng lọc vào vỏ lọc, nếu cảm thấy có gì cản không ấn vào sát được, bạn không nên có ấn mạnh vào vì điều này sẽ gây tổn hại đến màng lọc hoặc các bộ phận của màng (nhà sản xuất màng lọc không chịu trách nhiệm những hư hại do lắp đặt).
- Những hư hại của vỏ bộ lọc và lõi màng lọc thẩm thấu ngược do những nguyên nhân trên sẽ không được bảo hành.

Chu kỳ thay lõi lọc

Chu kỳ thay lõi lọc trung bình của máy

1. Chu kỳ thay lõi lọc của máy được ước tính dựa trên thống kê mức tiêu dùng trung bình trong các hộ gia đình sử dụng nước máy. Vì vậy, khi xuất hiện hiện tượng tắc nghẽn lõi lọc hoặc lõi lọc báo thay thế trước chu kỳ thay thế lõi lọc theo thống kê trung bình thì khi đó có sự khác biệt về chu kỳ thay thế lõi lọc thực tế và chu kỳ thay thế theo thống kê. Và việc thay thế lõi lọc cần được thực hiện theo thực tế, người sử dụng cần liên hệ với Phòng Dịch vụ Khách hàng của A. O. Smith theo số điện thoại miễn phí 1800-1228.
2. Chu kỳ thay lõi lọc được ước tính theo mức tiêu thụ nước bình quân tại hộ gia đình, không sử dụng máy lọc nước này nhằm đáp ứng khối lượng nước tinh khiết quá lớn. Nếu cần lượng nước tinh khiết lớn, thì người tiêu dùng cần liên hệ với đại diện A. O. Smith để được giới thiệu dòng máy thương mại công suất lớn.
3. Tuổi thọ của các lõi lọc được ước tính như sau: (dữ liệu dưới đây chỉ mang tính tham khảo).

Bước lọc/Bộ lọc	Tuổi thọ ước tính (tháng)
Bước 1: Bộ lọc kích thước lưới lọc 5 micron.	12
Bước 2: Bộ lọc GAC	24
Bước 3: Bộ lọc kích thước lưới lọc 1 micron	24
Bước 4: Bộ lọc RO công nghệ Side - Stream.	36
Bước 5: Bộ lọc Carbon sau RO	12

*** Chú ý:**

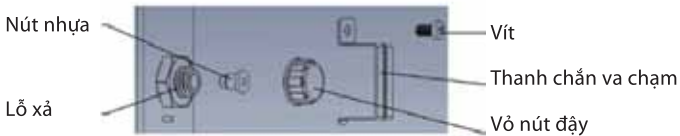
Chúng tôi khuyến nghị sử dụng dịch vụ chính hãng thực hiện thao tác thay lõi lọc. Những ước tính trên được kiểm nghiệm trong điều kiện nước máy đầu vào tiêu chuẩn. Trong thực tế, bởi vì chất lượng nước cấp rất khác nhau, tuổi thọ lõi lọc có thể dài hoặc ngắn hơn mức ước tính trên (nên dữ liệu trên chỉ mang tính tham khảo). Dưới đây là những biểu hiện mà người sử dụng sẽ gặp và cũng là thời điểm quyết định thay lõi lọc:

- ◆ Chất lượng nước tối, mùi vị giảm, lượng TDS trong nước tăng.
- ◆ Lưu lượng nước giảm đáng kể, hãy kiểm tra khả năng tắc nghẽn của lõi lọc hay màng lọc RO. (đảm bảo loại trừ khả năng nhiệt độ quá thấp của nước cấp đầu vào).
- ◆ Bề mặt của lõi lọc bị phủ đầy mùn hoặc màu của lõi lọc thay đổi.
- ◆ Không có nước tinh khiết chảy ra từ máy lọc.

Lưu ý khi sử dụng

1. Quan sát toàn bộ máy lọc nước để việc sử dụng được an toàn nói chung. Nếu không sử dụng máy lọc nước trong thời gian dài, cần đóng van nước đầu vào, ngắt nguồn điện vào. Tháo vít sau máy của thanh chắn và chạm, tháo vỏ dây đường ra nước nóng, tháo nút đậy của đường ra nước nóng, (biểu đồ 11), xả bỏ toàn bộ nước nóng trong bình chứa nước nóng, lắp lại toàn bộ nút đậy, vỏ dây và thanh chắn và chạm như vị trí ban đầu.

⚠ Lưu ý : Ngăn ngừa bỏng khi tràn nước nóng ra ngoài.



Biểu đồ 11

Khi tiếp tục sử dụng máy lọc, mở van nước đầu vào. Sau khi đảm bảo không có nước rò rỉ nước, bật phím nguồn. Khi máy ngừng quy trình lọc nước, bật phím nước nóng.

“Quy trình lọc nước” trong hướng dẫn này là bật điện nguồn cho máy và/hoặc mở van nước đầu vào để máy lọc nước thực hiện quy trình lọc nước.

2. Nước ra của lõi lọc RO công nghệ Side-Stream:

Nước ra của lõi lọc RO công nghệ Side-Stream phụ thuộc rất nhiều vào áp suất và nhiệt độ nước đầu vào. Hiệu suất của máy lọc (75 GPD=284lit/ngày) được kiểm nghiệm trong điều kiện nhiệt độ nước cấp là 25°C, áp suất nước cấp cho bộ lọc RO là 0.5Mpa. Nếu áp suất nước đầu vào thấp hơn 0,5Mpa và nhiệt độ thấp hơn 25°C thì hiệu suất nước ở trên sẽ thấp hơn.

3. Xử lý lõi lọc đã được thay thế:

Lõi lọc đã được thay thế không thể rửa hoặc tái sử dụng. Vì vậy, lõi lọc được thay thế cần được vứt bỏ như rác thải cứng.

4. Khi không sử dụng máy lọc nước trong thời gian dài thì cần đóng toàn bộ nước cấp và tắt nguồn điện.

5. Khi xảy ra bất kỳ hiện tượng bất thường nào đó, lập tức đóng van nước cấp (và/hoặc nguồn điện) và liên hệ ngay với bộ phận Dịch Vụ khách hàng của A. O. Smith theo đường dây nóng 1800-1228.

- . Nếu như ống nước máy lọc hoặc các bộ phận liên quan bị rò rỉ nước.
- . Nếu như những bộ phận liên quan đến máy lọc nước không hoạt động.
- . Nếu như các bộ phận bị rò rỉ điện.
- . Nếu xuất hiện cảnh báo rò rỉ nước (hình 12)
- . Nếu có sự khác thường khác hoặc hỏng hóc











Biểu đồ 12

6. Nếu một số bộ phận máy lọc bị hư hỏng, chúng tôi đề nghị là máy lọc nên được liên lạc với nhà sản xuất, nhà phân phối, trung tâm dịch vụ hoặc cá nhân có chuyên môn để việc thay thế tránh những thiệt hại do thao tác không đúng cách. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho những thiệt hại xảy ra do thao tác hoặc sử dụng không phù hợp với những hướng dẫn và những nhắc nhở.

Mã lỗi

Khi tín hiệu âm thanh cảnh báo xuất hiện, mã lỗi được hiển thị ở  và toàn bộ các đèn phát sáng, **CẦN** liên hệ ngay với Bộ Phận Dịch vụ Khách Hàng của A. O. Smith theo đường dây nóng 1800-1228 để sửa chữa và bảo dưỡng máy.

Vị trí xuất hiện mã lỗi	Mã lỗi	Biểu thị	Cấp độ lỗi	Nguyên nhân	Cách khắc phục
	F1	 - Màu đỏ xuất hiện tại bất kỳ "số" nào trên biểu tượng trên là phải thay thế lõi lọc tương ứng. - Màu vàng xuất hiện ở bất kỳ "số" nào trên biểu tượng là cảnh báo sắp thay thế; đồng thời xuất hiện âm thanh cảnh báo kêu 4 lần liên tục; sau 24 tiếng, âm thanh cảnh báo sẽ là 8 lần liên tục. Mã lỗi xuất hiện.	4	Thay lõi bộ lọc	Thay lõi lọc, cài đặt lại bộ tinh lọc lõi lọc
	F2	Mã lỗi bật sáng, âm thanh cảnh báo xuất hiện liên tục.	1	Nước rò rỉ	Tắt nước cấp đầu vào và nguồn điện cho máy. Liên hệ với bộ phận dịch vụ khách hàng của A. O. Smith.
	F3	Mã lỗi bật sáng, âm thanh cảnh báo liên tục 3 lần với chu kỳ 2s/lần.	1	Nước tràn	Tắt nước cấp đầu vào và nguồn điện cho máy. Liên hệ với bộ phận dịch vụ khách hàng của A. O. Smith.
	F5	Mã lỗi bật sáng, âm thanh cảnh báo liên tục 5 lần với chu kỳ 2s/lần.	1	Nhiệt độ quá cao	Kiểm tra nước trong bình chứa nước nóng. Khởi động lại máy sau khi lỗi được khắc phục.
	F7	Mã lỗi bật sáng, âm thanh cảnh báo liên tục 7 lần với chu kỳ 2s/lần.	1	Thiếu nước cấp	Quy trình bảo dưỡng cần thực hiện.
	E1	Mã lỗi bật sáng, hoặc máy liên tục làm nóng nước sau 45 phút.	1	Lỗi cảm biến nóng	Quy trình bảo dưỡng cần thực hiện. Kiểm tra lỗi hồng học của cảm biến hoặc cảm biến (NTC).
	E4	Mã lỗi bật sáng.	3	Lỗi phao nổi	Quy trình bảo dưỡng cần được thực hiện để khắc phục lỗi.

Lỗi thường gặp và cách xử lý

Sự cố	Nguyên nhân	Cách xử lý
Không khởi động được máy	Không có điện nguồn	Kiểm tra lại nguồn điện hoặc phích cắm điện
	Áp lực nước vào thấp hoặc không có nước	Kiểm tra áp lực nước vào
	Van áp thấp hỏng nên không nối được nguồn điện	Sau khi kết nối với nước vào, đo lại điện trở, thay thế
	Van áp cao không thể phục hồi như cũ	Sau khi xả áp, đo lại điện trở, thay thế
	Công tắc nguồn bị hỏng	Kiểm tra điện áp, thay thế công tắc
	Bộ điều khiển không có điện áp ra	Kiểm tra điện áp ra, thay thế Bộ điều khiển
Bơm hoạt động bình thường nhưng không có nước tinh khiết chảy ra	Bơm bị mất áp	Đo áp lực máy, thay thế
	Van điện tử đường nước vào bị hỏng, nước không chảy qua được (không có nước tinh khiết)	Thay van điện tử đường nước vào
	Lỗi lọc thô bị tắc nghẽn	Quan sát dòng chảy của nước tinh khiết và nước thải, thay thế lõi lọc thô
	Van một chiều bị nghẽn (nước thải, không nước tinh khiết)	Thay thế van 1 chiều
	Lỗi màng lọc RO bị tắc nghẽn	Vệ sinh hoặc thay thế lõi màng lọc RO
	Bộ điều khiển hỏng không thể tắt van xả điện tử	Kiểm tra điện áp ra, thay thế van điện tử
Máy ngưng hoạt động nhưng nước thải vẫn chảy	Van điện tử đường nước vào bị hỏng, không ngắt được nguồn cấp nước	Quan sát nước thải, thay thế van điện tử đường nước vào
	Van một chiều mất áp (nước thải chảy ít)	Quan sát nước thải, thay van một chiều

Máy bật / tắt khi ở chế độ chờ	Van một chiều mất áp	Thay van một chiều
	Van áp cao bị hỏng	Thay van áp cao
	Hệ thống báo mất áp	Sau khi kiểm tra van một chiều, kiểm tra xem nước có bị rỉ từ đường ống hay không
Nước tinh khiết chảy nhỏ giọt hoặc không chảy	Lỗi lọc thô bị tắc	Thay lõi lọc thô
	Màng lọc RO bị bit kín	Vệ sinh hoặc thay màng RO
	Van điện từ đường nước vào bị hỏng	Thay Van điện từ đường nước vào
	Van một chiều bị tắc nghẽn	Thay van một chiều
	Lỗi than hoạt tính sau RO bị tắc nghẽn	Thay lõi than hoạt tính
Áp của bơm áp cao không đủ	Đo áp bơm áp cao, thay thế	
Máy không làm nóng nước	Hệ thống làm nóng chưa được bật	Cấp nguồn cho hệ thống làm nóng, bật công tắc làm nóng cho nước trong bình chứa nước nóng.
	Hết nước hoặc mực nước trong bình chứa nước nóng không ổn định. Lỗi phao nổi trong bình chứa nước nóng.	Đợi khi mực nước trong bình chứa đạt mức yêu cầu
	Lỗi thanh đốt	Thay thế bình chứa nước nóng.

Danh mục đóng gói

	Tên	Số lượng
1	Máy chính	1 máy
2	Bộ lõi lọc	1 bộ
3	Ống nước	1 bộ
4	Hướng dẫn sử dụng và Phiếu bảo hành	1 bộ
5	Kẹp ống nước thải	1 bộ
6	Cờ lê mở bộ lọc	1 bộ
7	Bộ chân đế trái	1 bộ
8	Bộ chân đế phải	1 bộ
9	Hộp phụ kiện	1 bộ
	Bao gồm: - Khớp nối 3 cổng	1 cái
	- Van bi	1 cái
	- Chặn ống	2 cái
	- Nút chặn	2 cái
	- Băng tan	1 cuộn
	- Vỏ nút đậy	2 cái
	- Vít nở	2 bộ

Lưu ý:

Đơn vị chuyển đổi: 0.1 MPa=1.02Kg/cm²=14.5Psi

1Psi=0.07Kg/cm²

1 Gallon=3.785 Lít

75 GPD=75 Gallons/Ngày=284 Lít/Ngày=197 mililit/Phút

ⓘ Lưu ý:

Nhà sản xuất được quyền thay đổi thiết kế sản phẩm, thiết kế các bộ phận của máy lọc nước, và quy cách sản phẩm mà không cần thông báo.

Trong trường hợp, hướng dẫn sử dụng không rõ ràng, có lỗi hoặc có hiểu lầm do lỗi in ấn, nhà sản xuất có quyền giải thích và giải thích này là cuối cùng.



